

Số: /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ: số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính; số 03/2025/TT-VPCP ngày 09/6/2025 hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia

Căn cứ Quyết định số 2632/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 6352/TTr-STC ngày 20/10/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 21 thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực thành lập và hoạt động của doanh nghiệp; thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Tài chính.

(Chi tiết tại Phụ lục I, Phụ lục II kèm theo)

Điều 2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh) để thiết lập quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết thủ tục hành chính lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở; Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường, xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh (đ/c Vinh);
- PCVP UBND tỉnh (đ/c Thiên);
- Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT (Th).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Thành Vinh

PHỤ LỤC I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP,
THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH SAU KHI ĐƯỢC RÀ SOÁT CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA THỦ
TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI CHÍNH, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1.	2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025); - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 47/2019/TT-BTC ngày 05/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí cung cấp thông tin doanh nghiệp, lệ phí đăng ký doanh nghiệp (Thông tư số 47/2019/TT-BTC);	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					- Thông tư số 64/2025/TT-BTC ngày 30/06/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân (Thông tư số 64/2025/TT-BTC); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC).	
2.	2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
3.	2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;	Cắt giảm thời gian giải quyết 1

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	thành viên trở lên		hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	ngày làm việc so với quy định
4.	2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
5.	2.002010.Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			http://dichvucong.gov.vn .	từ)	- Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	
6.	2.002009.Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn ..	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
7.	2.002011.Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
8.	2.002000.Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết		đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	quy định
9.	2.001996.Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
10.	2.001954.Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
11.	2.002069.Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn.	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
12.	2.002045.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn.	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
13.	2.002034.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
			đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	
14.	2.002033.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn..	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
15.	2.002032.Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng Phí công bố: 100.000 đồng (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
16.	2.002017.Cấp đổi Giấy chứng nhận	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ	Lệ phí đăng ký: 25.000 đồng	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;	Cắt giảm thời gian

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuê sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp		hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	(Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử)	- Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định
17.	2.002020.Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn .	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC - Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	Cắt giảm thời gian giải quyết 3 ngày làm việc so với quy định
18.	2.002016.Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp,	02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Nghệ An - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	Miễn lệ phí	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 47/2019/TT-BTC; - Thông tư số 64/2025/TT-BTC	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp		http://dichvucong.gov.vn .		- Thông tư số 68/2025/TT-BTC.	

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	
1.	1.001612. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến bộ phận một cửa UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ:	- Nộp hồ sơ trực tiếp: 30.000 đồng/lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp (Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025);	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

			http://dichvucong.gov.vn .	mạng điện tử) Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn áp dụng lệ phí 0 đồng	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (Thông tư số 85/2019/TT-BTC); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC). - Thông tư số 43/2025/TT-BTC ngày 17/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong lĩnh vực quản lý nhà nước	
--	--	--	---	--	---	--

					đối với hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (Thông tư số 43/2025/TT-BTC). - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 14/7/2022 của HĐND tỉnh Nghệ An quy định về lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND); - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND ngày 10/7/2025 quy định mức thu phí, lệ phí thực hiện thủ tục hành chính thông qua dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Nghệ An (Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND).	
2.	2.000720. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến bộ phận một cửa UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/	- Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP;	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

			Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn.	đăng ký qua mạng điện tử) Đổi với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ;trường hợp đăng ký thay đổi thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn	- Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC. - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND.	
--	--	--	--	---	---	--

				vị hành chính lệ phí áp dụng 0 đồng.		
3.	2.000575. Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 02 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính đến bộ phận một cửa UBND cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến (Mức độ toàn trình) qua Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp tại địa chỉ: https://dangkyquamang.dkkd.gov.vn/ Cổng Dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ: http://dichvucong.gov.vn.	- Nộp hồ sơ trực tiếp: 20.000 đồng/lần (Miễn lệ phí đối với trường hợp đăng ký qua mạng điện tử) Đối với trường hợp hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, người có công với cách mạng; đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã	- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14; - Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/6/2025 - Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 85/2019/TT-BTC; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC. - Thông tư số 43/2025/TT-BTC. - Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND; - Nghị quyết số 09/2025/NQ-HĐND.	Cắt giảm thời gian giải quyết 1 ngày làm việc so với quy định

				hội đặc biệt khó khăn; trường hợp đăng ký thay đổi thông tin trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do thay đổi địa giới hành chính, đổi tên đơn vị hành chính lệ phí áp dụng 0 đồng.		
--	--	--	--	--	--	--

Phụ lục II

QUY TRÌNH NỘI BỘ, QUY TRÌNH ĐIỆN TỬ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA DOANH NGHIỆP; THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ TÀI CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Nghệ An)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh:

1. 2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân

2. 2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên

3. 2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên

4. 2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần

5. 2.002010. Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần

6. 2.002009. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

7. 2.002011. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

8. 2.002000. Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết

9. 2.001996. Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

10. 2.001954. Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế

11. 2.002069.Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

12. 2.002045.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

13. 2.002034.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại

14. 2.002033.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại

15. 2.002032.Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần

16. 2.002017.Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

17. 2.002020.Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

18. 2.002016.Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Bộ phận tiếp nhận hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận các thông tin kê khai được đối chiếu với các thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trường hợp thông tin cá nhân được kê khai không thống nhất so với thông tin được lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, cá nhân đó có trách nhiệm cập nhật, điều chỉnh thông tin để đảm bảo chính xác, thống nhất) và trao giấy biên nhận hẹn trả kết quả;	01 giờ làm việc	Một phần

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		- Số hóa hồ sơ quét (scan) và đồng thời chuyển hồ sơ giấy về để lưu trữ phòng Đăng ký kinh doanh.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ nếu hồ sơ hợp lệ nhập thông tin trên Hệ thống; hồ sơ chưa hợp lệ: gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia - Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.	8 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; đồng thời chuyển thông báo và hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia. trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ	6 giờ làm việc	

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 5	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh	- Xác nhận Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

II. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ qua mạng điện tử

1. 2.001610. Đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân
2. 2.001583. Đăng ký thành lập công ty TNHH một thành viên
3. 2.001199. Đăng ký thành lập công ty TNHH hai thành viên trở lên
4. 2.002043. Đăng ký thành lập công ty cổ phần
5. 2.002010. Đăng ký thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần
6. 2.002009. Đăng ký thay đổi vốn điều lệ, phần vốn góp, tỷ lệ phần vốn góp (đối với công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)
7. 2.002011. Đăng ký thay đổi thành viên hợp danh, đăng ký thay đổi thành viên công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên

8. 2.002000.Đăng ký thay đổi chủ doanh nghiệp tư nhân trong trường hợp bán, tặng cho doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp chết

9. 2.001996.Thông báo thay đổi ngành, nghề kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

10. 2.001954.Thông báo thay đổi nội dung đăng ký thuế

11. 2.002069.Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo lập địa điểm kinh doanh (đối với doanh nghiệp tư nhân, công ty TNHH, công ty cổ phần, công ty hợp danh)

12. 2.002045.Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

13. 2.002034.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn thành công ty cổ phần và ngược lại

14. 2.002033.Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thành công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên và ngược lại

15. 2.002032.Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty hợp danh, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần

16. 2.002017.Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế sang Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

17. 2.002020.Chấm dứt hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh

18. 2.002016.Hiệu đính thông tin đăng ký doanh nghiệp, hiệu đính thông tin trên Giấy xác nhận về việc thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh và các thông tin về đăng ký doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;	8 giờ làm việc	Toàn trình

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện (tính mỗi ngày 08 giờ)	DVC trực tuyến mức độ
		- Trình Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh.		
Bước 2	Lãnh đạo phòng Đăng ký kinh doanh	- Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ, không cần lấy ý kiến cơ quan thuế: phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký. + Trường hợp hồ sơ hợp lệ cần lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả, ký; trường hợp cơ quan thuế không chấp thuận, thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ.	7 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Đăng ký kinh doanh	Đóng dấu, chuyển kết quả cho Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh.	01 giờ làm việc	
Bước 4	Bộ phận trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ HCC tỉnh tỉnh	- Xác nhận Hệ thống Thông tin giải quyết TTHC tỉnh; - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân.		
Tổng thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (02 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã

- 1.001612. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
- 2.000720. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
- 2.000575. Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, gửi phiếu hẹn trả cho cá nhân/tổ chức; - Số hóa hồ sơ quét (scan) chuyển hồ sơ trên Hệ thống Thông tin dịch vụ công Quốc gia và chuyển hồ sơ (điện tử) cho Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	01 giờ làm việc	Một phần
Bước 2	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	0.5 giờ làm việc	
Bước 3	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ; - Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	09 giờ làm việc	
Bước 4	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia;	05 giờ làm việc	

		+ Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin dịch vụ công Quốc gia, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.		
Bước 5	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0.5 giờ làm việc	
Bước 6	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		

II. Quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC trường hợp nộp hồ sơ qua mạng điện tử

- 1.001612. Đăng ký thành lập hộ kinh doanh
- 2.000720. Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh
- 2.000575. Cấp đổi sang Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh

Thứ tự công việc	Đơn vị/người thực hiện	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	DVC trực tuyến mức độ
Bước 1	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Nhận hồ sơ (điện tử) và phân công giải quyết.	0.5 giờ làm việc	Toàn trình
Bước 2	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Nhận hồ sơ (điện tử) và xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ;	09 giờ làm việc	

		- Trình Lãnh đạo Phòng Kinh tế		
Bước 3	Lãnh đạo Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	Thẩm định, xem xét, quyết định: + Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ: Gửi thông báo yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ qua Hệ thống Thông tin đăng ký doanh nghiệp Quốc gia; + Trường hợp hồ sơ phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Chuyển hồ sơ lấy ý kiến cơ quan thuế qua Hệ thống Thông tin dịch vụ công Quốc gia, trường hợp cơ quan thuế chấp thuận, phê duyệt chấp thuận, in kết quả; + Trường hợp hồ sơ hợp lệ không phải lấy ý kiến cơ quan thuế: Phê duyệt chấp thuận kết quả, in kết quả.	06 giờ làm việc	
Bước 4	Công chức Phòng Kinh tế/Kinh tế, hạ tầng và đô thị	- Vào sổ văn bản, đóng dấu, ký số (nếu có), photo. - Chuyển kết quả (<i>bản điện tử và bản giấy</i>) cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	0.5 giờ làm việc	
Bước 5	Công chức, viên chức tại Trung tâm Phục vụ hành chính công của UBND cấp xã	- Xác nhận lên Cổng dịch vụ công quốc gia. - Thông báo và trả kết quả cho tổ chức, cá nhân và thu phí, lệ phí (nếu có).		
Tổng số thời gian giải quyết TTHC		16 giờ (2 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ hợp lệ)		